

HĐTL VN30 - XU HƯỚNG GIẢM CHI PHỐI



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 24/02/2020

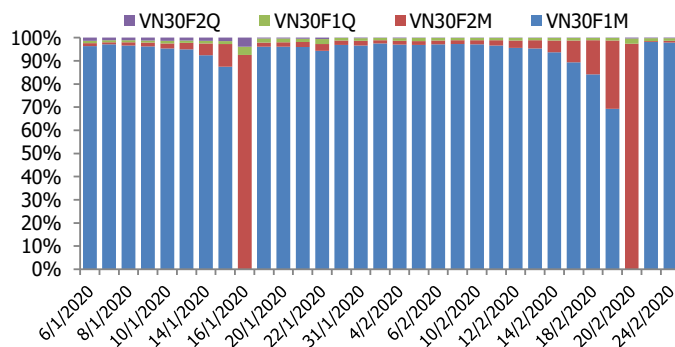
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2003	19/3/2020	24	829.00	17,005
VN30F2004	16/4/2020	52	830.00	136
VN30F2006	18/6/2020	115	835.00	204
VN30F2009	17/9/2020	206	831.00	40

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



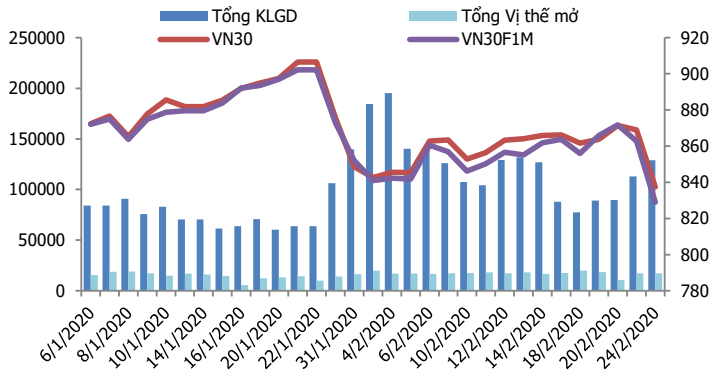
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã khiến các thị trường chứng khoán toàn cầu "đỏ lửa" và thị trường Việt Nam cũng không ngoại lệ. Đà giảm trong phiên hôm nay diễn ra trên hầu hết nhóm ngành. Nhóm ngân hàng thu hút dòng tiền khá mạnh thời gian qua cũng chịu áp lực bán và hàng loạt cổ phiếu giảm sâu. Thanh khoản thị trường đạt mức cao nhất kể từ ngày 03/02/2020, bên cạnh đó khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 10 liên tiếp với giá trị hơn 45 tỷ đồng.
- Bị ảnh hưởng bởi những diễn biến kém tích cực trên thị trường chứng khoán thế giới, các HĐTL tiếp tục giảm mạnh, ghi nhận mức giảm từ 31 đến 34,1 điểm, tương đương so với mức giảm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy giảm. HĐTL VN30F2003 và VN30F2004 đóng cửa với basis âm 8,4 điểm và 7,4 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư đang nghiêng về kịch bản giảm trong ngắn hạn. Thị trường chứng khoán quốc tế đang có dấu hiệu tiêu cực và khối ngoại vẫn liên tục bán ròng. Chiến lược trên thị trường phái sinh tiếp tục ưu tiên vị thế Short.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực giảm từ thị trường chứng khoán toàn cầu do dịch virus corona đã khiến thị trường trong nước giảm mạnh, xóa đi gần như toàn bộ thành quả hồi phục 3 tuần trước đó. Với phiên giảm mạnh như hôm nay, các tín hiệu kỹ thuật đã bị bẻ gãy, VN30 có thể tiếp tục kiểm tra các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn ở khu vực 810-820 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chiến lược Short vẫn được cân nhắc trong các nhịp hồi phục, hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát. Vùng hỗ trợ tiếp theo của chỉ số quanh 820-823 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Xu hướng giảm tiếp tục chi phối thị trường, do đó vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 806-810 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu giao dịch chênh lệch giá rõ ràng hơn.

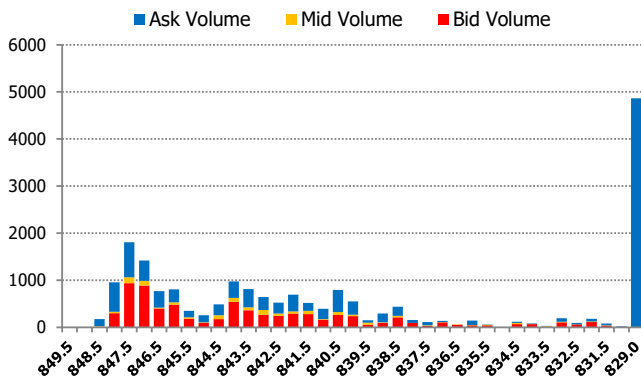
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2003	829.0	-3.92	128,478	14.3	17,005	0.0
VN30F2004	830.0	-3.60	279	13.0	136	70.0
VN30F2006	835.0	-3.64	141	56.7	204	-5.1
VN30F2009	831.0	-3.94	78	-18.8	40	-4.8
Tổng			128,976	14.3	17,385	0.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Những thông tin kém tích cực về diễn biến dịch bệnh Covid-19 tiếp tục đẩy giá các HĐTL giảm sâu hơn trong phiên giao dịch thứ Hai đầu tuần, với mức giảm từ 31 đến 34,1 điểm, gần tương đương so với mức giảm 31,49 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy giảm.
- Thanh khoản thị trường tăng so với phiên cuối tuần, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 128.976 hợp đồng tăng 14,33%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 128.478 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2003 là 831 điểm (cao hơn +2 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2004 là 833,2 điểm (+3,2 điểm), VN30F2006 là 840 điểm (+5 điểm) và VN30F2009 là 841 điểm (+10 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	820-823	811-816	806-810
Kháng cự	836-840	843-846	846-853

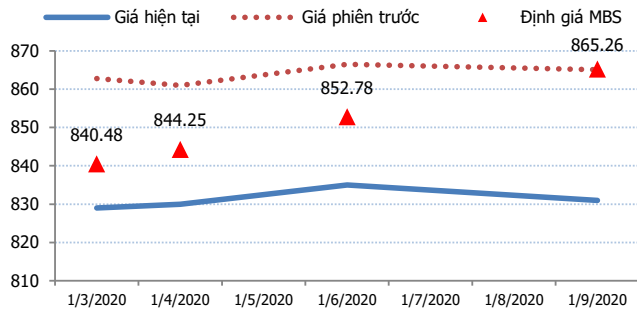
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1	-1.80	2.8	-0.52
VN30F1Q - VN30F1M	6	3.70	2.3	3.74
VN30F1Q - VN30F2M	5	5.50	-0.5	4.26
VN30F2Q - VN30F1M	2	2.30	-0.3	3.28
VN30F2Q - VN30F2M	1	4.10	-3.1	3.8
VN30F2Q - VN30F1Q	-4	-1.40	-2.6	-0.46

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



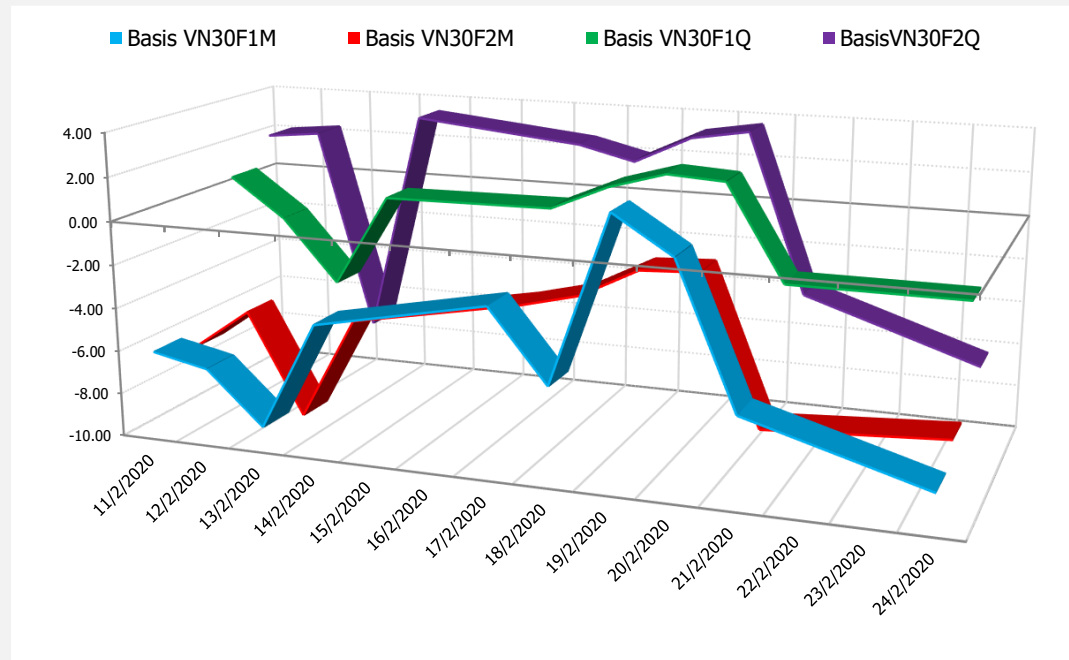
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Những thông tin kém tích cực về diễn biến dịch bệnh Covid-19 tiếp tục đẩy giá các HĐTL giảm sâu hơn trong phiên giao dịch thứ Hai đầu tuần, với mức giảm từ 31 đến 34,1 điểm, gần tương đương so với mức giảm 31,49 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy giảm. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện thấp hơn 8,4 điểm so với VN30. Tương tự, basis của hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2009 hiện cũng đang ở mức -6,4 điểm.
- Trái với những biến động mạnh của cả 4 HĐTL, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai chỉ dao động nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hiện nằm trong khoảng từ -4 điểm đến +6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng này tương đối thấp và chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng và chờ đợi những tín hiệu giao dịch chênh lệch giá rõ ràng hơn.

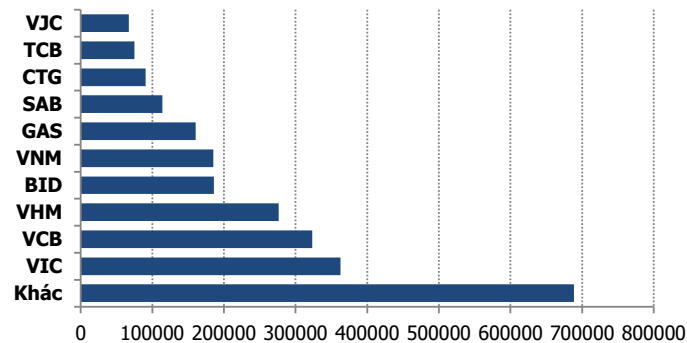
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



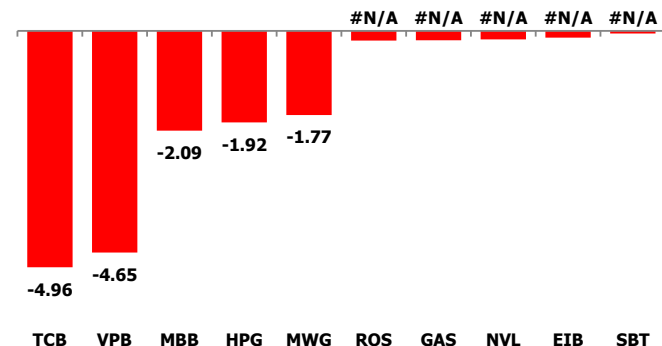
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	903.34	837.4
Thay đổi	-29.75	-31.49
%Chg	-3.19	-3.62
YTD	-6.00	-4.74
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,092.64	2,530.76
P/E	14.06	11.78
P/B	2.09	1.97

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



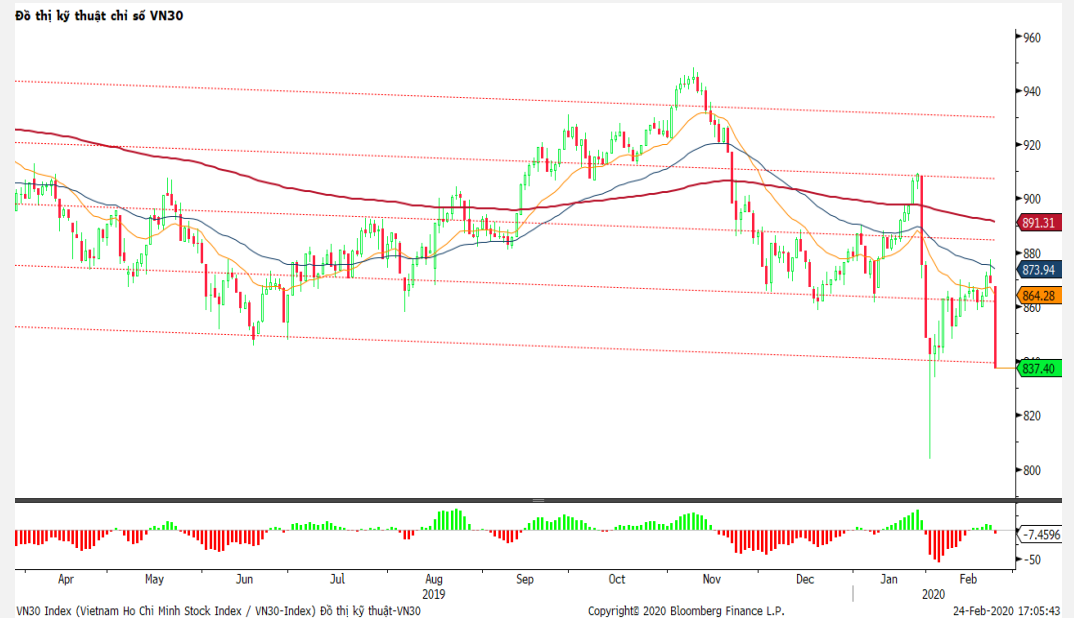
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến tiêu cực diễn ra tại rổ VN30 khi sau phiên ATC, các mã đóng cửa giảm sàn như CTD, ROS, POW, SSI, TCB và VPB. Theo sau các mã này là BID, CTG, MBB với sắc đỏ hơn 5%. NVL, SBT, EIB, VJC là nhóm mã ko bị tác động mấy bởi cơn bán tháo gây nên bởi dịch bệnh Covid-19 khi chỉ lùi nhẹ dưới tham chiếu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 31,49 điểm (-3,62%) xuống 837,40 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 0 mã tăng/30 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 109,26 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.212 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 10 liên tiếp với giá trị 45tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung ở các mã như: SJS (140,48 tỷ đồng), HPG (33,22 tỷ đồng), SHB (28,93 tỷ đồng), HBC (10,41 tỷ đồng), SGN (10,36 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	903.34	(3.19)	14.06	(6.00)
Dow Jones	27,960.80	(3.56)	19.85	(2.02)
S&P500	3,225.89	(3.35)	21.33	(0.15)
Nikkei 225	22,691.21	(2.97)	20.01	(4.08)
Shanghai	3,031.23	(0.28)	14.59	(0.62)
DAX	13,035.24	(4.01)	24.42	(1.61)
Vàng	1,649.06	(0.62)		8.69
Dầu WTI	51.64	0.41		(15.43)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 24/02/2020			
Thứ Ba - 25/02/2020			
Thứ Tư - 26/02/2020			
Mỹ- PPI T1	0.20%	0.10%	
Thứ Năm - 27/02/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm mạnh vào ngày thứ Hai (24/02), khi số ca nhiễm COVID-19 bên ngoài Trung Quốc nhảy vọt, làm dấy lên lo ngại về sự suy giảm kinh tế toàn cầu kéo dài do sự lây lan virus. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones “bốc hơi” 1.031,61 điểm (tương đương 3,56%) xuống 27.960,80 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 3,35% còn 3.225,89 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 3,71% xuống 9.221,28 điểm.
- Giá dầu sụt gần 4% khi sự lây lan COVID-19 làm tăng lo ngại về nhu cầu năng lượng. Giá dầu Brent tương lai giảm 2,2 USD, tương đương 3,8%, xuống 56,3 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 1,95 USD, tương đương 3,7%, xuống 51,43 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 24/2 tăng 2,8% lên cao nhất 7 năm do nhà đầu tư lo ngại về tăng trưởng kinh tế toàn cầu trước sự lây lan của virus corona. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng lên 1.659,4 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.688,66 USD/ounce, cao nhất kể từ tháng 1/2013.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc đỏ của TCB và VPB là những tác nhân chính khiến chỉ số giảm điểm. Trong đó, chỉ riêng TCB lấy đi 4,8 điểm của VN30-Index.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.57	106,400	-1.94	1.70%	101.597	-1.58	19.25	6.80
VIC	Real Estate Investment & Services	8.05	107,300	-2.37	2.37%	152.649	-1.63	67.51	4.60
TCB	Banks	7.97	21,500	-6.93	5.81%	163.603	-4.96	8.08	1.28
VPB	Banks	7.45	26,800	-6.94	5.60%	221.539	-4.65	8.02	1.63
HPG	General Industrials	6.12	22,700	-3.61	1.98%	296.151	-1.92	8.99	1.37
VJC	Travel & Leisure	5.46	128,000	-0.47	0.94%	39.23	-0.21	12.99	4.94
VHM	Real Estate Investment & Services	5.10	84,000	-2.44	2.16%	52.39	-1.07	15.88	5.24
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.09	106,200	-3.98	3.03%	165.577	-1.77	12.76	4.17
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.64	52,500	-4.02	2.67%	120.126	-1.63	11.20	2.62
MBB	Banks	4.57	20,100	-5.19	3.48%	247.492	-2.09	6.16	1.18
VCB	Banks	4.21	87,200	-2.02	2.33%	86.73	-0.73	16.53	3.98
MSN	Financial Services	3.89	51,100	-3.58	2.94%	73.777	-1.21	11.33	1.78
STB	Banks	3.19	10,850	-3.98	3.26%	128.506	-1.11	7.03	0.75
HDB	Banks	2.99	27,250	-4.05	2.94%	37.938	-1.06	9.41	1.71
EIB	Banks	2.93	17,200	-0.58	4.85%	1.371	-0.14	33.26	1.34
NVL	Real Estate Investment & Services	2.90	53,600	-0.74	1.50%	18.099	-0.18	16.82	2.43
PNJ	General Retailers	2.38	81,200	-3.10	1.85%	91.324	-0.64	16.78	4.39
SAB	Beverages	2.04	178,000	-1.44	1.75%	7.8	-0.25	24.17	6.38
VRE	General Retailers	1.97	29,350	-4.40	4.47%	41.47	-0.76	28.42	2.40
CTG	Banks	1.33	24,400	-5.61	4.31%	306.02	-0.66	14.86	1.22
GAS	Oil & Gas Producers	1.31	83,900	-1.76	1.80%	29.342	-0.20	14.25	3.53
BID	Banks	1.21	46,300	-6.46	5.40%	51.352	-0.70	21.95	2.81
SBT	Food Producers	0.94	21,850	-0.68	2.33%	55.602	-0.05	49.71	1.79
REE	Industrial Engineering	0.93	33,650	-3.86	2.82%	35.065	-0.31	5.99	1.05
PLX	#N/A	0.88	50,600	-4.17	3.38%	22.524	-0.32	14.60	2.74
SSI	Financial Services	0.82	16,250	-6.88	5.54%	57.875	-0.51	9.18	0.85
POW	#N/A	0.76	10,000	-6.98	4.50%	33.73	-0.48	12.19	0.96
BVH	Financial Services	0.61	56,000	-4.27	5.50%	11.891	-0.23	29.64	2.51
CTD	Construction & Materials	0.35	62,300	-6.88	4.49%	16.629	-0.22	6.33	0.58
ROS	Construction & Materials	0.33	7,910	-6.94	2.40%	30.22	-0.21	22.80	0.76

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bức giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn